

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 107/2025/HS-ST
Ngày: 07/3/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phạm Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Vương Thị Khánh Loan

- Bà Huỳnh Thị Minh Huệ

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Hoàng Long – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đình Cảnh – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 57/2025/TLST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2025. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2025/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2025, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H (tên gọi khác: Không), sinh năm 2003; giới tính; Nam; Nơi đăng ký HKTT: Thôn BX, xã MT, huyện PX, Thành phố HN; Nơi ở hiện nay: ấp NP, xã HN3, huyện TB, tỉnh DN; Nghề nghiệp: Học sinh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Trình độ học vấn: 11/12; tiền án, tiền sự: Không; Cha: Nguyễn Văn T, sinh năm 1979 (còn sống); Mẹ: Bùi Thị T1, sinh năm 1981 (còn sống); Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ, con; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 31/8/2024, chuyển tạm giam ngày 09/9/2024 theo Lệnh tạm giam số 1713/LTG-CSĐT của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Khu vực Biên Hòa; Bị cáo có mặt.

* ***Bị hại:*** Anh Đoàn Nguyễn Đăng K, sinh năm 2002; địa chỉ: 443 ấp NP, xã HN3, huyện TB, tỉnh DN. (Có mặt).

* ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:***

1. Anh Trần Minh H1, sinh năm 2002; địa chỉ: Số 47, ấp TH, xã HN3, huyện TB, tỉnh DN. (Có mặt).

2. Chị Hà Nhã Q, sinh năm 2004; địa chỉ: Số 65A, ấp NP, xã HN3, huyện TB, tỉnh DN. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn H, Trần Minh H1 và Đoàn Nguyễn Đăng K là bạn chơi chung với nhau. Vào năm 2020, giữa H với H1 và K có xảy ra mâu thuẫn về vay nợ tiền nên không còn chơi với nhau nữa.

Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 29/8/2024, H điều khiển xe mô tô biển số 60G1-36371 đi mua đồ ăn tại khu vực công trường Võ Thị Sáu, thuộc khu phố 5A, phường TB, thành phố BH, tỉnh ĐN thì gặp H1 và K đang làm phục vụ tại quán phở “Nghĩa” kế bên công trường Võ Thị Sáu. Khi thấy H thì H1 chửi H nên hai bên xảy ra mâu thuẫn cãi nhau. H1 định đánh H thì H lên xe bỏ chạy. Lúc này, H1 rủ bạn tên V (không rõ nhân thân, lai lịch) điều khiển xe mô tô đuổi theo để đánh H nhưng không đuổi kịp nên quay lại quán phở “Nghĩa” tiếp tục làm việc.

Do H có mâu thuẫn với H1 và K từ trước và thấy K, H1 nói chuyện với nhau trước khi H bị H1 đuổi đánh, H nghi ngờ K bàn bạc với H1 để đánh H nên H nảy sinh ý định đánh H1 và K để trả thù. H gọi điện cho Trần Hoàng A (không rõ nhân thân, lai lịch) rủ đi đánh H1 và K thì Hoàng A đồng ý. H điều khiển xe mô tô biển số 60G1-36371 đến công viên Nguyễn văn Trị (thuộc phường HB, thành phố BH) đón Hoàng A. Trên đường đi, Hoàng A gọi điện rủ thêm 03 nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) là bạn của Hoàng A đến đánh H1 giúp H. Khi 03 người thanh niên là bạn của Hoàng A đi trên 02 xe mô tô hiệu Exiter và Wave (không rõ biển số) đến và mang theo 02 dao tự chế dài khoảng 60cm, bản rộng 05cm, mũi bằng, cán được quấn bằng băng keo màu đen. Lúc này người thanh niên bạn của Hoàng A đưa cho H 01 con dao tự chế nêu trên, rồi H đưa xe mô tô cho Hoàng A điều khiển chở H ngồi sau cầm theo dao tự chế, 03 người bạn của Hoàng A đi trên 02 xe mô tô nêu trên cùng với H và Hoàng A đến quán phở “Nghĩa”. Khi cả nhóm đến nơi, Hoàng A và 02 người bạn của Hoàng A ở lại trông xe, H và một người bạn của Hoàng A cầm dao tự chế nêu trên xông vào quán phở “Nghĩa” để chém H1 và K. Khi thấy H1 và người thanh niên cầm dao xông vào quán thì H1 và K cùng bỏ chạy. K chạy đến công trường Võ Thị Sáu thì bị té ngã. Thấy vậy, H cầm dao nêu trên đâm chém 01 nhát vào cẳng tay trái K, người thanh niên bạn của Hoàng A tiếp tục cầm dao chém 01 nhát vào cẳng chân phải K rồi cả hai dừng lại. Sau đó, H đưa lại dao tự chế cho nhóm Hoàng A rồi lên xe về nhà, còn Hoàng A và nhóm bạn của Hoàng A cũng lên xe bỏ đi. Anh Trần Minh H1 đưa K đến Bệnh viện Đa khoa khu vực TN điều trị thương tích.

Tại bản kết luận pháp y về thương tích số: 0929/KLTTCT-TTPYĐN ngày 09/9/2024 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế Đồng Nai, kết luận anh Đoàn Nguyễn Đăng K bị thương tích như sau:

- Vết thương trùng với vết mổ mặt sau 1/3 giữa cẳng tay trái kích thước trung bình. Tỷ lệ: 02%.
- Vết thương mặt trong 1/3 giữa cẳng chân phải kích thước trung bình. Tỷ lệ: 02%.
- Mề 1/3 giữa xương trụ trái. Tỷ lệ: 03%.
- Vết thương cẳng tay trái đứt gân cơ duỗi các ngón, gân duỗi ngón út, duỗi cổ

tay trụ, duỗi ngón cái dài để lại hạn chế vận động cổ tay trái. Tỷ lệ: 07%.

Kết luận: Căn cứ Thông tư số: 22/2019-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Đoàn Nguyễn Đăng K là 13% (Mười ba phần trăm).

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn H khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Đối với Trần Hoàng A, đã tiến hành xác minh nhân thân, lai lịch đối tượng tại Công an phường HA. Kết quả xác minh không có công dân tên Trần Hoàng A, sinh năm 2006 trên dữ liệu dân cư tại phường HA, thành phố BH, tỉnh ĐN.

* Về vật chứng:

- Đối với 02 dao tự chế dài khoảng 60cm, bản rộng 05cm, mũi bằng, cán được quấn bằng băng keo màu đen. Hùng và đồng bọn dùng gây thương tích cho anh Đoàn Nguyễn Đăng K. Sau khi gây án H đã đưa lại cho nhóm của Hoàng A nên chưa thu giữ được.

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu xám, có số Seri: FFPTPLCVHXR5 của bị cáo Nguyễn Văn H sử dụng vào việc phạm tội.

- 01 xe mô tô hiệu Honda Air Blade biển số 60G1-36371, số khung: RLHKF4105MZ620065, số máy: KF41E0157015. Kết quả điều tra làm rõ xe thuộc sở hữu của chị Hà Nhã Q, chị Q cho H mượn đi lại và không biết H sử dụng xe trên vào việc phạm tội nên Cơ quan CSĐT đã trả lại xe cho chị Q.

Cáo trạng số: 81/CT-VKSBH ngày 15/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Cố ý gây thương tích”, theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn H và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng các điểm a, i khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017):

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H mức án tù từ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng đến 03 (Ba) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu xám, có Seri: FFPTPLCVHXR5 của bị cáo Hùng sử dụng vào việc phạm tội.

- Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị HĐXX ghi nhận sự thỏa thuận về bồi thường thiệt hại giữa bị cáo Nguyễn Văn H và bị hại anh Đoàn Nguyễn Đăng K tại phiên tòa theo quy định của pháp luật.

* Bị cáo Nguyễn Văn H nói lời sau cùng: Bị cáo kính xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo mức thấp nhất để sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, đối chiếu lời khai của các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án tại phiên tòa với lời khai của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người chứng kiến và các chứng cứ, tài liệu thu thập được có tại hồ sơ đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 29/8/2024, tại quán phở “Nghĩa” khu vực trước cổng Trường Võ Thị Sáu thuộc khu phố 5A, phường TB, thành phố BH, tỉnh ĐN. Do Nguyễn Văn H có mâu thuẫn cãi vã nhau với anh Trần Minh H1, H bị anh H1 và người thanh niên tên V (không rõ nhân thân, lai lịch) đuổi theo để đánh H nhưng không được. H nghi ngờ H1 và anh Đoàn Nguyễn Đăng K bàn bạc để đánh H. H có hành vi rủ rê Trần Hoàng A và 03 đối tượng bạn của Trần Hoàng A (không rõ nhân thân, lai lịch) mang theo 02 dao tự chế dài khoảng 60cm, bản rộng 05cm, mũi bằng, cán được quấn bằng băng keo màu đen đi trên 02 xe mô tô đến quán phở “Nghĩa” tìm H1 và K để đánh. Khi thấy H1 và người thanh niên cầm dao xông vào quán phở “Nghĩa” thì H1 và K cùng bỏ chạy. K chạy đến cổng trường Võ Thị Sáu thì bị té ngã. Thấy vậy, H cầm dao nêu trên đến chém 01 nhát vào cẳng tay trái K, người thanh niên bạn của Hoàng A tiếp tục cầm dao chém 01 nhát vào cẳng chân phải K rồi cả hai dừng lại. Sau đó, H đưa lại dao tự chế cho nhóm Hoàng A rồi lên xe về nhà, còn Hoàng A và nhóm bạn của Hoàng A cũng lên xe bỏ đi. Anh Trần Minh H1 đưa anh K đến bệnh viện Đa khoa khu vực TN cấp cứu để điều trị thương tích.

Tại bản kết luận pháp y về thương tích số: 0929/KLTTCT-TTPYĐN ngày 09/9/2024 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế Đồng Nai kết luận anh Đoàn Nguyễn Đăng K bị thương tích tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 13% (Mười ba phần trăm).

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn H bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai truy tố về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn H là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền được bảo vệ về thân thể, tính mạng và sức khỏe của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung.

[3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu; tại phiên tòa tự nguyện đồng ý bồi thường thiệt hại cho bị hại theo thỏa thuận theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5]. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

[6]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Bị cáo H sử dụng 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu xám, có Seri: FFPTPLCVHXR5 vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định.

[7]. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại:

Bị hại anh Đoàn Nguyễn Đăng K yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn H bồi thường thiệt hại cho bị hại như sau:

1. Tiền không đi làm được tại quán phở “Nghĩa” từ ngày 29/8/2024 đến ngày 20/02/2025 là 180 ngày x 400.000đ/ngày = 72.000.000 đồng (Bảy mươi hai triệu đồng). Tại phiên toà, bị hại K thay đổi yêu cầu, chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

2. Tiền ông Đoàn Thanh A1 (bố K) chăm sóc khi K nằm viện từ ngày 29/8/2024 đến ngày 02/9/2024 là 04 ngày x 400.000đ/ngày = 1.600.000 đồng (Một triệu sáu trăm ngàn đồng). Tại phiên toà, bị hại giữ nguyên yêu cầu.

3. Tiền viện phí từ ngày 29/8/2024 đến ngày 02/9/2024 là 2.309.000 đồng (Hai triệu ba trăm lẻ chín ngàn đồng). Tại phiên toà, bị hại giữ nguyên yêu cầu.

4. Tiền điều trị vật lý trị liệu 04 lần (các ngày 09, 14, 25/9/2024 và ngày 07/10/2024) x 390.000đ/lần = 1.560.000 đồng (Một triệu năm trăm sáu mươi ngàn đồng). Tại phiên toà, bị hại giữ nguyên yêu cầu.

5. Tiền tổn thất tinh thần 10 tháng lương cơ sở x 2.340.000 đồng = 23.400.000 đồng (Hai mươi ba triệu ba trăm bốn mươi ngàn đồng). Tại phiên toà, bị hại giữ nguyên yêu cầu.

Tổng cộng bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền (1 + 2 + 3 + 4 + 5) là: 50.000.000 đồng + 1.600.000 đồng + 2.309.000 đồng + 1.560.000 đồng + 23.400.000 đồng = 78.869.000 đồng (Bảy mươi tám triệu tám trăm sáu mươi chín ngàn đồng).

Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Văn H đồng ý bồi thường thiệt hại cho bị hại anh Đoàn Nguyễn Đăng K tổng số tiền là 78.869.000 đồng (Bảy mươi tám triệu tám trăm sáu mươi chín ngàn đồng). Ý chí trên của bị cáo là tự nguyện nên ghi nhận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Trần Minh H1 và chị Hà Nhã Q tại phiên toà không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì cho các đương sự nên HĐXX không xét.

[8]. Về án phí: Căn cứ Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội hướng dẫn về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

- Bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch của số tiền 78.869.000 đồng x 5% = 3.943.500 đồng (Ba triệu chín trăm bốn mươi ba ngàn năm trăm đồng).

[9]. Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điểm a, i khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017); các Điều 45, 106, 135, 136, 326, 327, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 590 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 31/8/2024.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu xám, có số Seri: FFPTPLCVHXR5 (đã qua sử dụng) của bị cáo H sử dụng vào việc phạm tội theo quy định.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 21/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai).

3. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại:

- Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải bồi thường thiệt hại cho bị hại anh Đoàn Nguyễn Đăng K tổng số tiền là 78.869.000 đồng (Bảy mươi tám triệu tám trăm sáu mươi chín ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 3.943.500 đồng (Ba triệu chín trăm bốn mươi ba ngàn năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

5. Về kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền làm đơn kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Biên Hòa;
- Cơ quan THAHS Công an TP. Biên Hòa;
- VKSND thành phố Biên Hòa;

- Chi cục THADS TP. Biên Hòa;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

Nguyễn Phạm Tuấn